TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 304/2018/HS-ST
Ngày: 26-11- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tiến
Bà Lê Thị Mơi

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Xuân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Lữ Thị Phương Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 406/2018/TLST-HS, ngày 13 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 320/2018 /QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Doãn T, Sinh năm 1985**.**
Nơi ĐKHKTT và Nơi ở hiện nay: Thôn A, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Doãn D, sinh năm 1957 và bà Bùi Thị L, sinh năm 1958; Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không.
Tiền án: Ngày 12/9/2014 bị Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chưa chấp hành phần bồi thường dân sự.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 05/9/2018 đến ngày 11/9/2018 chuyển tạm giam, hiện đạng bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

Bị hại: Chị Lê Thị Th, sinh năm 1988.
Địa chỉ: Đường P, phường Q, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03h ngày 05/9/2018 Lê Doãn T đi ngang qua nhà chị Lê Thị Th ở đường P, phường Q, thành phố H thấy cửa phòng tầng 2 nhà chị Th đang mở nên

nảy sinh ý định trộm cắp. T đi sang bên hông nhà thấy có 01 thang tre đang dựng bên bờ tường, T dùng thang leo lên tầng 2 rồi đi bằng cầu thang trong nhà xuống tầng 1. Khi đi đến chân cầu thang, nhìn vào phòng ngủ tầng 1 thấy có 01 điện thoại Samsung Galaxy S8 đang cắm sạc pin để dưới đất, T rút sạc rồi bỏ điện thoại vào túi quần và tiếp tục vào phòng ngủ lục đồ. T lại chỗ bàn trang điểm sờ thấy 01 điện thoại Nokia để trên bàn nên cầm luôn. Sau khi lấy xong điện thoại, T quay ra theo lối cầu thang và trèo xuống thang tre đi về phòng trọ. Đến 10h cùng ngày, T mang chiếc điện thoại Samsung trộm cắp được đến cửa hàng bảo hành của Samsung trên đường Ng nhờ mở khóa và đem về sử dụng. 15h cùng ngày, do nhận thức được hành vi của mình là sai trái nên T đã đến Công an phường Đ, thành phố H đầu thú và giao nộp 02 điện thoại đã trộm cắp.

Ngày 07/9/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H đã định giá, xác định 02 chiếc điện thoại trên có giá 12.300.000đ.

Ngày 24/9/2018 Cơ quan điều tra đã trả lại 02 chiếc điện thoại cho chị Th. Chị Th đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Tại cáo trạng số 312/CT-VKS, ngày 09/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thanh Hóa truy tố Lê Doãn T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố bị cáo Lê Doãn T phạm tội *"Trộm cắp tài sản* ", đề nghị xử phạt bị cáo Lê Doãn T mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng sự khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Doãn T thừa nhận: Lợi dụng sơ hở của gia đình chị Th ở phố P, phường Q, thành phố H; Khoảng 03h sáng ngày 05/9/2018, Lê Doãn T đã có hành vi trộm cắp 02 chiếc điện thoại Samsung Galaxy và Noki có giá trị 12.300.000đ.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Quyết định truy tố và lời luận tội của Viện Kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Lê Doãn T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Xét tính chất vụ án: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, không chịu làm ăn chân chính, lợi dụng sơ hở mất cảnh giác của người khác để trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không chịu tu sửa, vẫn tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú, khai báo hành vi phạm tội và tự nguyện trả lại tài sản, khắc phục hậu quả. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Với tính chất vụ án nghiêm trọng, với nhân thân của bị cáo, xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như vậy mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Do bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền.

[4] Về phần dân sự: Chị Th đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; Điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Doãn T phạm tội "Trộm cắp tài sản"**.**

Xử phạt: Lê Doãn T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/9/2018.

Về phần dân sự: Chị Th đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14.

Bị cáo Lê Doãn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Trương Thị Anh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Cục THA TP H;
- Bị cáo; Bị hại
- Lưu hồ sơ.